

RESEARCH PROGRAM ON Livestock

CGIAR

More meat milk and eggs by and for the poor

Bệnh tụ huyết trùng trên trâu, bò, lợn

TS Hu Suk Lee[1], TS. Nguyễn Tiến Dũng[2], TS. Bùi Ngọc Anh[2], TS. Đào Duy Tùng[2], Ths. Trần Ngọc Ánh[2]

[1]Viện nghiên cứu Chăn nuôi Quốc tế (ILRI)

[2] Viện Thú y (NIVR)

Hội thảo tập huấn

Tăng cường quản lý sức khỏe vật nuôi cho chăn nuôi nông hộ

Sơn La, tháng 12 năm 2020

ILRI INTERNATIONAL LIVESTOCK RESEARCH INSTITUTE

ICARDA Science for resilient livelihoods in dry areas

Alliance

Bioversity International

CIAT International Center for Tropical Agriculture

giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

SLU

Giới thiệu

- **BệnhTụ huyết trùng*:*** vi khuẩn gram (-) *Pasteurella multocida*
- **Các typ hay gặp trên trâu bò và lợn:**
  - **Typ B: bại huyết – xuất huyết** chủ yếu gặp ở chăn nuôi đơn lẻ, quy mô nông hộ.
  - **Typ A, D: gây viêm phổi** thường gặp ở chăn nuôi lợn công nghiệp.
- Dấu hiệu đặc trưng của bệnh: tụ huyết và xuất huyết ở các vùng trên cơ thể
- **Bệnh cơ hội** có sẵn trên đường hô hấp, gây bệnh khi có các điều kiện thuận lợi (stress: mắc các bệnh do virus, thời tiết, thiếu dinh dưỡng, chăm sóc…).

Dấu hiệu lâm sàng (trên trâu bò)

Diễn biến theo 3 thể:

1. **Thể quá cấp:** Sốt cao đột ngột, run rẩy, thần kinh bị kích động (đâm húc lung tung) chết trong vòng 24-48h
2. **Thể cấp tính:** diễn biến chậm hơn, trâu bò mệt mỏi, ngừng nhai lại, chảy nước mắt, nước mũi liên tục, tụ huyết dưới các vùng da mỏng.

Ở cả 2 thể đều thấy:

- ✓ Hạch vùng cổ và họng sưng to, đẩy lưỡi thè dài ra ngoài (trâu bò 2 lưỡi), con vật thở rất khó.
- ✓ Hạch vùng đùi, bẹn sưng to con vật không đứng lên được hoặc đi lại rất khó khăn
- ✓ Lúc gần chết có thể thấy hiện tượng đái ra máu



Dấu hiệu lâm sàng (trên lợn)

*Diễn biến theo **3 thể:***

1. **Thể quá cấp:** sốt cao, heo đỏ, thở khó, ho khạc. Có thể 8-10 giờ có một cơn kịch phát. Nếu sau cơn kịch phát đầu mà không được điều trị có thể chết ở đợt kịch phát sau. Khi chết có biểu hiện co giật, run rẩy, hộc máu mồm mũi
2. **Cấp tính:** Sốt, khó thở nhưng dạng nhẹ hơn, chảy nước mũi họng, ho khan, da có nhiều vết tím đỏ
3. **Mãn tính:** sốt, ăn ít hoặc bỏ ăn, ho khan, khó thở, tím vùng da ở hầu, đùi sau





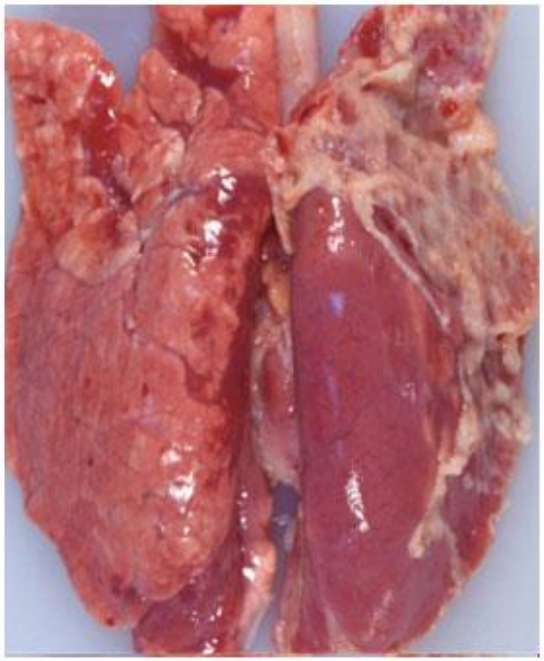
Heo thở khó (há mồm thở, không nằm được)

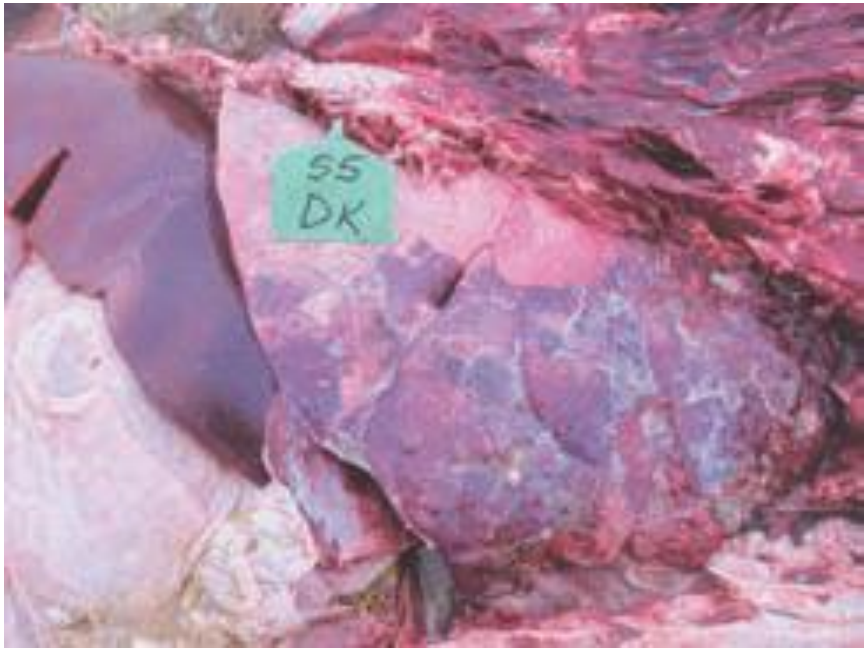
Bệnh tích trâu bò





Bệnh tích ở lợn





Chẩn đoán

Chẩn đoán lâm sàng:

- Dựa vào các dấu hiệu lâm sàng
- Dựa vào các bệnh tích mổ khám.

Chẩn đoán phòng thí nghiệm

- Mẫu bệnh phẩm: Máu hoặc phổi
- Phương pháp: Phân lập VK, PCR, Huyết thanh học, Soi kính

Chẩn đoán phân biệt

- Lợn: chẩn đoán phân biệt với DTL
  - DTL: vẫn ăn, thường nằm xuống, ăn ít, nghiến răng vào ban đêm
  - THT: nằm liệt, không ăn
- Trâu bò: chẩn đoán phân biệt với nhiệt thán, ung khí thán

Kiểm soát/Phòng bệnh

- **Tiêm phòng:** Hiệu quả vắc xin THT thường thấp., thời gian bảo hộ ngắn
  - Trâu bò: tiêm vắc xin 2 lần/năm
  - Lợn: tiêm lúc 45 ngày tuổi, tái chủng 6 thấng
- Kiểm soát/phòng các **bệnh truyền nhiễm** do **virus** làm giảm nguy cơ mắc THT trên lợn nuôi tập trung.
- Dự phòng bằng kháng sinh: điều trị hoặc phòng viêm phổi do *PM (A, D)*.
- Nên sử dụng các biện pháp an ninh sinh học để phòng bệnh để tránh các nguy cơ kháng kháng sinh.

Điều trị

Sử dụng kháng sinh:

- **Dùng các kháng sinh gram (-) như:** Penicillin, streptomycin, tetracycline, trimethoprim sulphonamide, ampicillin, amoxicillin tiêm trong 3-5 ngày hoặc hơn tùy tình trạng.
- Trường hợp cả đàn lợn mắc THT (A, D), có thể pha kháng sinh vào nước uống để hỗ trợ giảm thao tác tiêm.
- Nếu sử dụng **kháng sinh pha nước/trộn thức ăn**, các ca bệnh nặng vẫn cần tiêm kháng sinh.
- Cần chú ý: Có thể xuất hiện tình trạng kháng kháng sinh.

RESEARCH PROGRAM ON Livestock

CGIAR

More meat milk and eggs by and for the poor

CGIAR Research Program on Livestock

The program thanks all donors and organizations which globally support its work through their contributions to the CGIAR system

The **CGIAR Research Program on Livestock** aims to increase the productivity and profitability of livestock agri-food systems in sustainable ways, making meat, milk and eggs more available and affordable across the developing world.

livestock.cgiar.org

ILRI INTERNATIONAL LIVESTOCK RESEARCH INSTITUTE

ICARDA Science for resilient livelihoods in dry areas

Alliance

Bioversity International

CIAT International Center for Tropical Agriculture Since 1967 Science to cultivate change

giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

SLU

This presentation is licensed for use under the Creative Commons Attribution 4.0 International Licence.